

KẾ HOẠCH TUẦN II

CHỦ ĐỀ NHÁNH: CÁC KHU VỰC TRONG TRƯỜNG MẦM NON

Thời gian thực hiện: 1 tuần

I. Mục đích - yêu cầu.

***Kiến thức:**

- Trẻ biết mình học lớp 4 Tuổi C, biết tên cô giáo chủ nhiệm và nhớ tên các bạn trong lớp. Nhận biết được các góc chơi trong lớp và các qui định của lớp. Biết ý nghĩa và các hoạt động của trường, biết ngày 5/9 là ngày khai giảng, ngày 15/8 âm lịch là ngày tết trung thu.
- Trẻ hiểu tác dụng của việc tập thể dục sáng và tập được các động tác thể dục cùng cô.
- Trẻ biết lấy và gắn ký hiệu vào đúng góc chơi. Trẻ biết chơi đồ chơi ở một số góc chơi mới, biết thể hiện vai chơi qua các trò chơi, biết chơi với các bạn trong nhóm.
- Trẻ nhận biết được những bạn ngoan, những bạn làm được nhiều việc tốt trong ngày.

***Kỹ năng:**

- Trẻ diễn đạt câu ngắn gọn, mạch lạc và đủ ý.
- Trẻ biết tách hàng khi tập thể dục buổi sáng, tập các động tác đều và đúng.
- Trẻ biết nhập vai chơi và thể hiện được hành động của vai chơi. Biết lấy ký hiệu gắn vào đúng góc chơi của mình.
- Trẻ nhận xét được bạn nào ngoan, bạn nào chưa ngoan.

***Thái độ**

- Trẻ yêu quý cô giáo và bạn bè. Nghe lời cô giáo.
- Trẻ hứng thú tham gia tập thể dục sáng.
- Trẻ biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi ở các góc, giữ gìn môi trường môi trường lớp học luôn sạch sẽ.
- Trẻ hào hứng liên hoan văn nghệ.

II. Chuẩn bị.

- Tranh ảnh, băng đĩa về chủ đề trường lớp và ngày khai giảng, ngày tết trung thu.
- Sân tập phẳng, sạch sẽ, xắc xô, trang phục của cô và trẻ gọn gàng phù hợp thời tiết.
- Đồ dùng đồ chơi ở các góc.
 - + Góc phân vai: Bút, vở, quần áo cô giáo...
 - + Góc xây dựng: Gạch, hàng rào, vỏ hộp, cây cỏ hoa, đồ chơi xếp hình...
 - + Góc sách truyện: Truyện tranh, sách truyện tự tạo, tranh ảnh về trường mầm non, lớp học, đồ chơi
 - + Góc tạo hình: Bút màu, giấy màu, giấy vẽ, lá cây, tranh vẽ chưa tô màu...
 - + Góc âm nhạc: Đàn, mũ múa, dụng cụ âm nhạc...
- Cờ, bé ngoan.

III. Tổ chức hoạt động

Ngày Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ-Trò chuyện	- Cô trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ. - Cô nhắc nhở trẻ chào cô và chào bố mẹ trước khi vào lớp, nhắc nhở trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. Cô hướng trẻ vào các góc chơi. - Cô trò chuyện với trẻ về trường mầm non, đặc điểm của trường mà trẻ đang học và tình cảm của trẻ đối với trường. + Tên trường, lớp. + Ngày hội đến trường của bé. + Các khu vực trong trường. + Công việc của từng người ở các khu vực đó. + Trò chuyện về cô giáo và lớp. - Giáo dục trẻ biết yêu quý trường, lớp, kính trọng cô giáo, yêu mến và đoàn kết với các bạn. - Cô điểm danh để nắm bắt được số bạn đã ra lớp.				
Thể dục sáng	• Khởi động: Cho trẻ đi thành vòng tròn, kết hợp với đi các kiểu đi, sau đó chuyển đội hình về 3 hàng. • Trọng động: + Hô hấp: Thổi bóng + Tay: Đưa 2 tay đưa ra trước, lên cao + Bụng: Hai tay giơ cao, nghiêng người trái, phải + Chân: Bước từng chân về phía trước, khụy gối, 2 tay chống hông. + Bật: Bật tại chỗ. • Hồi tĩnh: Trẻ đi lại nhẹ nhàng.				
Chơi ngoài trời	HĐCMBĐ - Hãy nhặt rác bỏ vào thùng. - T/C: nắp cho kín.	HĐCMBĐ - Tham quan, quan sát vườn rau. - T/C: Dung dăng dung dẻ	HĐCM: - T/ C: Ném bóng vào rổ - Nhặt lá làm đồ chơi	HĐCMBĐ - TC: ếch nhảy - Chơi với bóng.	HĐCMBĐ: Quan sát khu cổng trường. - T/C: Lộn cầu vòng.
Hoạt động học	TDKN Đi bằng gót chân TCVĐ: Tung cao hơn nữa	Tạo hình (STEAM) Tạo hình khuôn mặt bạn trai – bạn gái. (lồng ghép tích hợp SEL)	KPXH Bé tìm hiểu các khu vực trong trường của bé.	LQVH Bé tới trường.	LQVT Ôn số 1,2; so sánh chiều dài

	Chơi tự do				
Chơi, hoạt động ở các góc	a. Giới thiệu bài: Cô cùng trẻ hát bài: Trường chúng cháu là trường mầm non - Các con đang học tại trường mầm non gì? - Trường chúng mình nằm ở đâu? - Các con biết những cô giáo nào trong trường? - Các con biết những khối lớp nào trong trường? - Có con nào có anh, chị hoặc em cũng học trong trường không? - Chúng mình có tình cảm thế nào với ngôi trường chúng mình đang học? - Chúng mình có thích tới trường không? Vì sao? - Theo các con với chủ đề Trường mầm non chúng mình sẽ có những trò chơi gì? - Cô giới thiệu tên các góc chơi và một số trò chơi có ở các góc. * Góc bé xây trường mầm non: Ai thích xây trường mầm non thì về góc chơi nào? Chúng mình cần những gì để xây trường mầm non? Khi xây dựng chúng mình cần chú ý những gì? * Góc phân vai: - Con nào muốn tham gia vào trò chơi làm cô giáo, bé em hay người đầu bếp giỏi ở trường mầm non? Vậy các con sẽ phải về góc chơi nào? - Con nào sẽ là cô giáo (hoặc bác nấu bếp tại trường mầm non)? * Góc Bé yêu nghệ thuật: - Con nào muốn múa hát hay tạo hình về trường mầm non thì sẽ về góc chơi nào? Con sẽ múa hát bài gì? Con sẽ tạo hình như thế nào? * Góc thư viện: Con nào muốn xem sách, hay tìm hiểu về trường mầm non thân yêu hay những con số thì nên về góc chơi nào? * Góc thiên nhiên: Con nào yêu thiên nhiên và muốn chăm sóc cây xanh thì chúng mình hãy về góc thiên nhiên. Cô cho trẻ tự nhận góc chơi và tự thỏa thuận vai chơi. Cô cho trẻ lấy kí hiệu góc chơi rồi về góc chơi. b. Lấy ký hiệu về góc chơi : - Cô bao quát và chơi cùng trẻ, giúp đỡ trẻ thể hiện vai chơi * Góc xây dựng: + Các bác đang xây gì vậy? + Các bác xây trường mầm non có mấy tầng? + Các bác xây bằng những nguyên liệu gì?				

	+ Chỗ này bác định xây gì? Theo tôi sân trường phải rộng, có nhiều cây xanh để các cháu vui chơi, và phải có cổng trường. + Khi xây dựng các bác phải cẩn thận nhé. * Góc phân vai : + Cô giáo đang dạy các bạn học gì vậy? + Các bạn học sinh phải ngồi thế nào? + Muốn phát biểu ý kiến chúng mình phải làm gì? * Góc thư viện : Trẻ xem tranh ảnh, sách báo, lô tô... về trường mầm non * Góc Bé yêu nghệ thuật: trẻ múa hát những bài hát về trường mầm non, tạo hình về trường mầm non. * Góc Bé yêu thiên nhiên: trẻ tưới cây, chăm sóc cây c. Kết thúc Cô cho trẻ hát bài hát Hết giờ rồi và cất đồ dùng, đồ chơi Cô nhận xét giờ học				
Chơi, hoạt động theo ý thích	- T/C: Rồng rần lên mây - Dạy trẻ vỗ tay theo tiết tấu chậm chậm (HĐ phòng nhạc)	- T/ C: Mèo đuổi chuột - Xem video về các khu vực trong trường mn Gia Tân.	- T/C: Lộn cầu vòng: - Giải đố về trường mầm non	-T/C: Ai đoán giỏi. -Trao đổi về 1 số quy định của lớp học	- Lao động vệ sinh lớp học. - Nêu gương cuối tuần.
	Chơi tự chọn				
Hoạt động nêu gương	<i>*Nêu gương cuối ngày:</i> - Cho cả lớp hát bài “Hoa bé ngoan” - Các con có biết những bạn như thế nào là hoa bé ngoan không? - Đó là những bạn ngoan ngoãn, làm được nhiều việc tốt giúp cô và các bạn đấy. - Hôm nay lớp mình bạn nào đã làm được nhiều việc tốt nào? (Gọi 3-4 trẻ trả lời) rồi cô khái quát lại. - Bây giờ cô mời những bạn được nhận xét làm được nhiều việc tốt lên cô tặng cờ và cắm cờ vào ống cờ của mình nào. - Lớp mình còn những bạn nào thấy mình ngoan ngoãn, làm nhiều việc tốt trong ngày nào? (Trẻ nêu và cô nx luôn trẻ đó tốt hay không tốt) - Cho những trẻ tốt còn lại lên nhận cờ và cắm vào ống cờ của mình.			-Trẻ hát. - Trẻ trả lời. -Trẻ lắng nghe và trả lời. -Trẻ lên nhận cờ. -Trẻ trả lời. -Trẻ nhận và cắm cờ	

	- Kết thúc: Cho trẻ chơi trò chơi chỉ chỉ hành chành.	-Trẻ chơi.
9. Vệ sinh trẻ	- Cô cùng trẻ lao động dọn vệ sinh lớp học. - Cô vệ sinh cá nhân cho trẻ. - Sưa soạn tư trang cho trẻ và trả trẻ.	-Trẻ lao động vệ sinh và ra về.

KẾ HOẠCH NGÀY

Thứ 2 ngày 15 tháng 09 năm 2025

I/ Mục đích.

a. Kiến thức:

- Trẻ biết tác hại của rác thải. Trẻ thuộc bài hát.
- Trẻ biết tên vận động và cách thực hiện vận động “Đi bằng gót chân ; Biết tên bài thơ, tên tác giả và hiểu nội dung bài thơ, đọc theo cô đúng nhịp.

b. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng đi thăng bằng bằng gót chân
- Rèn kỹ năng đọc thơ, phát âm chuẩn cho trẻ.

c. Thái độ:

- Trẻ biết giữ gìn vệ sinh sân trường và lớp học.
- Trẻ thích thú tham gia hoạt động, tập trung cố gắng hoàn thiện sản phẩm.
- Giáo dục trẻ yêu quý và giữ gìn sản phẩm.

II/ Chuẩn bị:

- Vỏ bim bim, vỏ kẹo, vỏ hộp sữa... Khăn lau, nước.
- Sàn nhà sạch sẽ, rộng. Quần áo, đầu tóc trẻ gọn gàng
- Câu đố.
- Tranh thơ: Cô giáo của em.

III. Tiến hành.

Hoạt động của cô.	Hoạt động của trẻ
<u>1. Chơi, hoạt động ngoài trời:</u> <u>HĐ 1: Hãy nhặt rác bỏ vào thùng.</u> - Cô cho trẻ vừa đi dạo vừa hát " Đi chơi" và gọi hỏi trẻ: + Các con thấy sân trường mình có gì nào? + Vỏ rác mà cứ để trên sân trường thì sẽ ntn? + Để sân trường sạch không bẩn, không có vi khuẩn, không lây bệnh cho con người thì những vỏ bánh,	-Trẻ vừa đi vừa hát theo cô. -Trẻ trả lời câu hỏi của cô.

bim bim này ăn xong phải để vào đâu?.... + Nếu thấy bạn vứt rác không đúng nơi qui định con sẽ làm gì?.... - Cô cho trẻ đi xung quanh trường để dọn và nhặt rác bỏ vào đúng nơi qui định. -> Giáo dục trẻ biết tự nhặt rác bỏ vào thùng khi nhìn thấy ở xung quanh lớp, xung quanh sân HD .Trò chơi : Nấp cho kín - Cô nêu cách chơi, luật chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi HD 3. Chơi tự do: Cô bao quát cháu chơi. 2. Hoạt động học: TDKN Đi bằng gót chân Trò chơi vận động: Tung cao hơn nữa a. HD1: Giới thiệu bài - Cô trò chuyện với trẻ : Để bước vào năm học mới đạt kết quả tốt cô cháu mình cùng cần phải có sức khỏe tốt để học tập và vui chơi. Bây giờ cô cháu mình cùng tập luyện nhé! b. HD 2: Hoạt động trọng tâm *Khởi động - Cô cho trẻ đi vòng tròn trên nền nhạc bài hát “Cùng đi đều” và đi theo yêu cầu của cô. - Cho trẻ đi thường về 2 hàng dọc. *Tập bài tập phát triển chung + Hô hấp: Thổi bóng bay. + Tay: Đưa hai tay ra trước, lên cao. + Bụng, lườn: Hai tay giơ cao nghiêng người sang trái, phải. + Chân: bước một chân về phía trước khụy gối, hai tay chống hông và đổi bên. + Bật: Bật cao tại chỗ. *VĐCB: Đi bằng gót chân - Cô làm mẫu lần 1 cho trẻ xem. - Lần 2 cô vừa làm vừa phân tích động tác: Đứng trước vạch chuẩn đi bằng gót chân không chạm mũi bàn chân xuống đất, dang tay giữ thẳng bằng, đầu không cúi, mắt nhìn thẳng phía trước. - Cho 1-2 trẻ khá lên làm trước.	- Trẻ trả lời. - Trẻ thực hiện nhiệm vụ. -Trẻ lắng nghe. -Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi. - Trẻ chơi tự do. - Trẻ chơi. - Trẻ lắng nghe - Trẻ đi theo hiệu lệnh của cô - Trẻ tập theo cô các động
---	--

- Cho trẻ tập cô quan sát sửa sai cho trẻ. Cô quan sát động viên trẻ - Cùng cô: Cho 1-2 trẻ khá lên tập lại. *Trò chơi vận động: “ Tung cao hơn nữa” * Luật chơi: Trẻ tung và bóng bằng 2 tay, không làm rơi bóng . * Cách chơi: Cho từng nhóm 8- 10 trẻ lên chơi. - Cho trẻ thi đua nhau chơi 4- 5 lần. - Cô nhận xét trẻ chơi . - Giáo dục trẻ thường xuyên tập thể dục để khoẻ mạnh. *Hội tĩnh: - Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng quanh sân tập. c. HĐ 3: Kết thúc - Cho trẻ làm chim bay ra ngoài. 3. Hoạt động chiều: HĐ 1: Trò chơi: Rồng rắn lên mây. - Cô nêu cách chơi- luật chơi . - Cho trẻ chơi 2 lần. HĐ 2: Dạy trẻ vỗ tay theo tiết tấu chậm chậm(HĐ phòng nhạc) - Cô cho trẻ kể tên các bài hát về chủ đề. - Cô cho trẻ hát cô vỗ tay theo tiết tấu chậm cho trẻ xem - Cô cho trẻ vỗ tay cùng cô sau đó kết hợp dụng cụ - Giáo nhận xét, tuyên dương. HĐ 3. Chơi tự chọn: - Trẻ chọn góc chơi trẻ thích 4. Nêu gương cuối ngày 5. Vệ sinh trả trẻ	tác - Trẻ chú ý xem cô làm mẫu - Trẻ thực hiện -Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe - Trẻ đi nhẹ nhàng - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ kể tên các bài hát. - Trẻ hát và chú ý quan sát. - Trẻ vỗ tay cùng cô. - Trẻ lắng nghe - Trẻ chọn góc chơi.
--	---

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ

* Đánh giá trẻ trong các hoạt động :

* Kế hoạch điều chỉnh- Bổ sung:

* Trao đổi với phụ huynh:

Thứ 3 ngày 16 tháng 9 năm 2025

I.Mục đích

1. Kiến thức:

- Trẻ biết tác hại của rác thải. Trẻ thuộc bài hát.
- Nêu được đặc điểm, công dụng của chiếc mặt nạ. (S)
- Kể được các đồ dùng, công cụ, nguyên vật liệu để làm được khuôn mặt bạn trai – bạn gái. (T)
- Trình bày được các bước để làm được khuôn mặt bạn trai – bạn gái, thành thạo các kỹ thuật tô màu khác nhau như tô bằng sáp màu, bút lông,... (E)
- Nhận ra vẻ đẹp của bạn trai – bạn gái, khơi dậy sự sáng tạo và cá tính trong việc thiết kế màu sắc cho khuôn mặt bạn trai – bạn gái. (A)
- Trẻ có thể áp dụng những khái niệm toán học để đo dây, cắt dây, biết cách buộc dây sao cho 2 điểm bằng nhau. (M)
- Trẻ biết tên, đặc điểm của các loại rau có trong vườn trường; Biết các khu vực trong trường mn.

2.Kĩ năng:

- Rèn cho trẻ kỹ năng trả lời các câu hỏi của cô rõ ràng; Rèn kỹ năng đi thẳng bằng bằng gót chân. Rèn kỹ năng quan sát cho trẻ.
- Rèn kỹ năng quan sát, lắng nghe và đặt câu hỏi (S)
- Lựa chọn được đồ dùng, công cụ phù hợp để làm chiếc mặt nạ . (T)
- Xây dựng được các bước làm mặt nạ. (E)
- Thể hiện được ý kiến cá nhân bằng lời nói về màu sắc hài hòa, cân đối của mặt nạ Trung Thu. (A)
- Xác định được độ dài dây buộc, số lượng lỗ để buộc dây của chiếc mặt nạ. (M)

3.Thái độ:

- Biết bảo vệ và chăm sóc vườn rau. Giáo dục trẻ ý thức học tập. Yêu quý trường lớp của mình.

II.Chuẩn bị

- Vườn rau sạch sẽ, an toàn, Đồ chơi ngoài trời.
- Bìa cactong..., sấp màu, dây chun.
- Video về trường Mn Gia Tân.

III.Cách tiến hành.

Hoạt động của cô	Hoạt động của cô
1. Chơi, HĐ ngoài trời: a. HDCCĐ: Thăm quan, quan sát vườn rau - Cô cho trẻ đi ra vườn rau quan sát và nhận xét + Các cây rau trong vườn là những cây rau gì? + Những cây rau này có lợi ích gì? + Muốn cho chúng luôn xanh tốt chúng mình phải làm gì? - Cô phân trẻ thành các nhóm. Mỗi nhóm một luống rau và thực hiện chăm sóc: tỉa lá, nhặt cỏ, tưới nước,... - Cô quan sát, hướng dẫn trẻ thực hiện một cách tích cực: + Các con đang làm gì đây? + Chăm sóc cây để làm gì? + Chúng mình phải làm như thế nào? - Cô cho trẻ cất dọn đồ dùng chăm sóc cây. - Cho trẻ phát biểu cảm nghĩ của bản thân sau khi chăm sóc vườn rau. b.Trò chơi: Dung dăng dung dẻ - Cô hỏi trẻ luật chơi, cách chơi. - Cho trẻ chơi. Cô bao quát trẻ chơi. - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. c. Chơi tự do: - Cô giới hạn khu vực chơi - Cô bao quát quá trình trẻ chơi. 2. Hoạt động học :) Tạo hình (STEAM) Tạo hình khuôn mặt bạn trai – bạn gái. (SEL) * Gắn kết: - Cô cùng trẻ hát “ TÌM BẠN THÂN - Cô dẫn dắt vào bài học. + Ở lớp con chơi thân với bạn nào? con hãy kể cho cả lớp nghe bạn A có khuôn mặt thế nào?... + Hôm nay chúng mình sẽ tạo hình khuôn mặt bạn trai – bạn gái nhé! + Làm thế nào để tạo ra được cái mặt bạn trai – bạn	-Trẻ hát -Trẻ trả lời -Trẻ trả lời -Trẻ trả lời -Trẻ trả lời -Trẻ trả lời -Trẻ trả lời -Trẻ trả lời - Trẻ giải câu đố - Trẻ trả lời. - Trẻ mở quà. - Trẻ trả lời.

gái nhi? * Khảo sát, gắn kết: - Cô cho trẻ quan sát khuôn mặt mẫu cô làm (2 khuôn mặt bạn trai – bạn gái) và đưa ra các nhận xét. + Khuôn mặt có hình gì? + Khuôn mặt được làm từ gì? + Trông nó như thế nào? Đã có màu sắc gì chưa? + Đằng sau Khuôn mặt có gì? + Tóc ở mặt để làm gì?... (để phân biệt bạn trai – bạn gái) * Giải thích, chia sẻ: - Cô khái quát: Khuôn mặt có thể làm từ nguyên liệu khác nhau,... được làm từ giấy, nhựa. Trên khuôn mặt có tóc, mắt, mũi , tai, mồm miệng... - Hỏi ý tưởng của trẻ: + Con thích làm khuôn mặt gì? GD trẻ tạo khuôn mặt vui vẻ, xinh, tươi cho bạn. + Con sẽ tô màu gì? + Sau khi tô xong con sẽ làm gì để khi đeo mặt nạ bạn trai – bạn gái không bị rơi? * Áp dụng: - Cho trẻ về chỗ ngồi làm cùng với nhóm. - Trẻ thực hiện Cô bao quát giúp đỡ trẻ. *Thử nghiệm/Đánh giá: - Cô cho trẻ nhận xét sản phẩm của bạn và của mình: + Con thích nhất mặt nạ của bạn nào? + Vì sao con thích? - Cô nhận xét chung, khen ngợi trẻ. Bổ sung những chiếc mặt nạ chưa hoàn thành. =>Giáo dục: Trẻ biết yêu quý sản phẩm của mình, khi tô màu và cầm kéo phải cầm bằng tay phải, biết giúp đỡ bạn trong nhóm. Biết giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn. * Kết thúc: Trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định và ra sân chơi. <u>3.Chơi, hoạt động theo ý thích</u> a.Trò chơi: Mèo đuổi chuột - Cô giới thiệu trò chơi, luật chơi, cách chơi. - Cho trẻ chơi 2 – 3 lần b.HĐ2: Xem video về trường Mn Gia Tân.. - Cô cho trẻ xem video về ngày tết trung thu, trò chuyện cùng trẻ: + Kể tên bài hát có trong đoạn video.	- Trẻ quan sát. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. -Trẻ lắng nghe. - Trẻ nêu ý tưởng. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ về nhóm. - Trẻ thực hiện. - Trẻ nhận xét sản phẩm. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ cất đồ dùng. - Trẻ chơi - Trẻ đi.
---	---

+ Trong trường có những khu vực gì? + Có những hoạt động gì trong video. + Trong trường mn con thích làm những gì? + Cảm nhận của con về ngôi trường của mình như thế nào? - Giáo dục trẻ: hiểu về ngày tết trung thu, khi tham gia các hoạt động phải đoàn kết, giữ gìn đồ chơi... c.Chơi tự chọn - Cô cho trẻ tự chọn đồ chơi, tự chơi. - Cô bao quát trẻ 4.Nêu gương cuối ngày 5. Vệ sinh trả trẻ:	- Trẻ trả lời. - Trẻ qs. - Trẻ trả lời. - Trẻ nghe và trả lời. - Trẻ nghe. - Trẻ chơi. - Trẻ tham gia - Trẻ làm theo yêu cầu của cô.
--	---

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ

* Đánh giá trẻ trong các hoạt động :

* Kế hoạch điều chỉnh- Bổ sung:

* Trao đổi với phụ huynh:

Thứ 4 ngày 17 tháng 9 năm 2025

I. Mục đích.

- Biết nhặt lá làm đồ chơi như làm con mèo, con trâu, làm gáo múc nước... Trẻ biết tên gọi của trường, đặc điểm của trường, biết các khu vực trong trường; Trẻ lắng nghe và biết giải đồ cùng cô.
- Giúp trẻ có kỹ năng khéo léo khi làm đồ chơi từ lá cây; Giúp trẻ chú ý quan sát và phát triển tư duy tốt hơn cho trẻ; Rèn cho trẻ kỹ năng nghe và phán đoán tốt.
- Giáo dục trẻ biết chăm sóc bảo vệ môi trường, biết tạo ra sản phẩm đơn giản từ nguyên liệu thiên nhiên. Giáo dục trẻ biết yêu quý và bảo vệ ngôi của mình, hứng thú khi đến lớp. Giáo dục trẻ hứng thú chăm chú giải đồ cùng cô

II. Chuẩn bị

- Một số loại lá cây.
- Tranh minh vũ tr-êng mẫm
- Câu đố về trường mầm non.

III.Cách tiến hành.

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HD CỦA TRẺ
I.Chơi, HD ngoại trời. H51. TrB ch-i. Ném bóng vào rổ C« cho trB nãi c, ch ch-i, luết ch-i. Cho trB ch-i 3-4 lCn. H52. HĐCMD: Nhặt lá cây làm đồ chơi * Cho trB h, t mùa b: " Vườn trường mùa thu" và trò chuyện cùng trẻ + Sân trường có gì? + Các con sẽ làm gì với chiếc lá cây này? + Chúng có màu sắc như thế nào? + Khi chơi các con phải chơi như thế nào? - Cô cho trẻ làm sản phẩm đồ chơi từ lá cây - Giáo dục trẻ: biết chăm sóc và bảo vệ trường lớp xanh sạch đẹp H53. Ch-i từ đ. C« bao qu, t trB ch-i. 1.Hoạt động học: KPXH Bé tìm hiểu các khu vực trong trường của bé. HD 1. Gây hứng thú - Hát "trường chúng cháu là trường Mầm Non" - Các con vừa hát bài gì? HD 2. Trạng tâm * Nhận biết "Cảnh quan môi trường lớp học - Cho cháu xem tranh trường Mầm Non và hỏi bức tranh vẽ cảnh ngôi trường gì đây? - Làm thế nào cháu biết đây là trường Mầm non? - Tên trường mầm non cháu đang học có tên là gì? - Trường Mầm Non chúng ta thuộc xã nào? - Các cháu có thích học trường mầm non Gia Tân không? Bây giờ cô và các con cùng khám phá trường mầm non Gia Tân nhé! - Quan sát xem cái gì bao quanh khuôn viên bên trong trường? - Tên trường gắn ở đâu? - Con nhìn thấy gì ở sân chơi trường mầm non? Kể	-Trẻ chơi. -Trẻ hát và trò chuyện. -Trẻ trả lời -Trẻ làm con trâu, con mèo, gáo múc nước... - Trẻ nghe. - Trẻ chơi. -Trẻ hát - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát trả lời. - Có nhiều cây và đồ chơi

tên các loại cây được thấy ? Đồ chơi ngoài trời có cái gì? - Sân trường còn có thùng chứa rác để làm gì ? - Khi được vui chơi ngoài sân trường con cảm thấy như thế nào? - Theo các con cảnh quang môi trường của trường mầm non GT có xanh, sạch không? - Làm thế nào con biết môi trường trường mình xanh sạch? - Để làm cho môi trường mầm non luôn xanh thì phải làm gì ? - Môi trường mầm non xanh sạch có lợi gì cho sức khỏe của các cháu? - Các cháu làm gì để giữ gìn trường mầm non luôn sạch sẽ? * Nhận biết các khu vực trong trường: - Các phòng học của lớp mẫu giáo nằm ở đâu so với sân trường ? Các phòng học rộng hay hẹp? - Có nhiều hay ít phòng học? - Bên trong phòng học có trang bị đồ dùng gì? Cô giáo sắp xếp như thế nào? - Ngoài phòng học còn có phòng nào nữa? - Phòng bảo vệ nằm ở đâu ? - Phía sau các phòng học là khu vực gì? - Trường mầm non GT chúng mình có đẹp không? Bài trí sắp xếp như thế nào ? - Để cho trường lớp ngăn nắp, gọn gàng sử dụng như thế nào? (học chơi đúng chỗ, để đúng qui định) Tóm ý: Bài trí sắp xếp mỹ quan, thuận tiện cho hoạt động của cô và cháu. Có khu vực các con không được đến phòng tai nạn “ khu bếp...) * Củng cố - Chơi trò chơi không được làm gì nhé : Cô nói Nhà bếp: Cháu không được đến chơi. - Phòng làm việc: không được làm ồn - Đồ dùng, Đồ chơi: không được vứt lung tung HĐ 3. Kết thúc. - Trẻ hát bài « Cô và mẹ » - Cô nhận xét tuyên dương. 3. Chơi, hoạt động theo ý thích a.HĐ 1. Trò chơi: Lộn cầu vòng - Cô giới thiệu trò chơi, luật chơi, cách chơi. - Cho trẻ chơi 2 – 3 lần	- Con thấy vui - Có ạ - Trẻ trả lời theo suy nghĩ - Có nhiều phòng học ạ - Phòng bảo vệ - Ngăn nắp ạ - Trẻ chơi. -Trẻ hát. - Trẻ chơi. - Trẻ chú ý nghe và giải
---	--

b.HĐ 2. Giải câu đố về trường mầm non - Cô đọc câu đố sau đó cho trẻ giải câu đố - Cô gợi ý cho trẻ trả lời - Giáo dục trẻ biết yêu quý trường lớp. c.HĐ 3.Chơi tự do - Cô cho trẻ tự chọn đồ chơi, tự chơi. - Cô bao quát trẻ 4. Nêu gương cuối ngày. 5. Vệ sinh trả trẻ	đố. - Trẻ nghe. - Trẻ chơi. - Trẻ tham gia.
--	--

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ

* Đánh giá trẻ trong các hoạt động :

* Kế hoạch điều chỉnh- Bổ sung:

* Trao đổi với phụ huynh:

Thứ 5 ngày 18 tháng 9 năm 2025

I. Mục đích.

- Trẻ biết tên đồ chơi và biết chơi với bóng. Trẻ thuộc lời thơ, nhớ tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ. Trẻ biết và hiểu các nội quy của trường lớp mình.
- Trẻ biết và chơi cùng với bóng. Trẻ trả lời được 1 số câu hỏi của cô về bài thơ, đọc thơ rõ lời, diễn cảm. Trẻ trả lời được những câu hỏi của cô.
- Trẻ yêu quý và thích chăm sóc cây xanh. Trẻ yêu mến trường lớp, thích đến trường. Trẻ yêu quý trường lớp và các bạn.

II. Chuẩn bị

- Cây hoa sữa, cây phượng, sân trường sạch sẽ.
- Tranh thơ “ Bé tới trường”, que chỉ, bản nhạc “ Vui đến trường”.
- Một số quy định của lớp.

III. Tiến hành.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Chơi, hoạt động ngoài trời: Hoạt động 1: Trò chơi “Ếch nhảy” Cho trẻ chơi trò chơi “Nhảy ếch” Cô nêu cách chơi – luật chơi và tổ chức cho trẻ chơi. Hoạt động 2: HĐCMĐ: Bé chơi với bóng + Cô cho trẻ chơi trời tối trời sáng. + Cô có gì đây? Quả bóng màu gì? bóng có hình gì? Được làm bằng chất liệu gì? (cho trẻ lên cầm). Ngoài quả bóng bằng nhựa còn có những quả bóng làm bằng cao su, bằng vải, bằng gỗ.... Để an toàn cho các con, hôm nay cô đã chọn những quả bóng bằng nhựa nhiều màu sắc cho chúng mình chơi đây. Các con hãy nhẹ nhàng ra rổ cầm cho mình 1 quả bóng và đứng đội hình hình tròn nhé. + Hỏi trẻ 1 số màu sắc khác mà trẻ đang cầm. + Có quả bóng trong tay các con dự định sẽ chơi gì nào? Cô hướng dẫn 1 số trò chơi: + Để có sức khỏe và luôn vui vẻ thì chúng mình cần làm gì? (mở nhạc ‘ Bài hát Quả Bóng’ cho trẻ tập thể dục với bóng) + Chơi đá bóng. + Chơi ghép đôi theo màu sắc của bóng (Nhạc Con Cào Cào). - Cô giáo dục trẻ: Cần có ý thức bảo vệ đồ dùng đồ chơi, khi chơi xong thì cất gọn gàng */ Hoạt động 3: Chơi tự do: - Cô hướng dẫn, quan sát và động viên trẻ chơi. 2/ Hoạt động học: Văn học: Thơ: Bé tới trường (Nguyễn Thanh Sáu) * HĐ1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú. - Cô cho trẻ xem clip ngày hội đến Trường. của các anh, chị và của các bạn nhỏ giống mình - Trò chuyện cùng trẻ về ngày hội đến trường - Cô cùng trẻ hát bài vui đến trường * HĐ2: Nội dung <i>Đọc thơ cho trẻ nghe.</i> - Lần 1: Cô đọc diễn cảm cả bài thơ, gt tên bài thơ và tên tác giả. - Lần 2: Cô đọc kết hợp tranh thơ.	- Trẻ chơi - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói - Trẻ chơi cùng cô và các bạn - Trẻ lắng nghe. -Trẻ chơi. - Trẻ xem - Trẻ trò chuyện cùng cô. - Trẻ hát cùng cô - Trẻ nghe.

Đàm thoại + Cô vừa đọc bài thơ gì? Do ai sáng tác? + Tác giả miêu tả cảnh sáng sớm ntn? + Bạn mới đến trường ntn?..... - À vậy thế có bạn mới đến lớp thì các con phải làm gì? ->GD khi có bạn mới đến lớp các con phải chơi cùng với bạn. Dạy trẻ đọc thơ - Cho cả lớp đọc cùng cô 3-4 lần. - Cho mỗi tổ đọc 1 lần. Chia nhóm, cá nhân đọc thơ. *HD3: Kết thúc - Cô đọc lại 1 lần để củng cố. Cô nx giờ học và cho trẻ ra chơi. 3. Hoạt động chơi theo ý thích: HD 1: Ai đoán giỏi. - Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi. HD 2: Trao đổi cùng trẻ về 1 số qui định của lớp. - Cô cho trẻ quan sát thùng rác và gợi hỏi: + Đây là cái gì? Nó được dùng để làm gì? + Thùng rác lớp mình để ở vị trí nào? + Khi đến lớp các con chào cô và chào bố mẹ rồi cất ba lô vào đâu?... -> Giáo dục trẻ khi đến lớp phải thực hiện nghiêm túc các qui định của lớp để tự biết phục vụ bản thân HD3: Chơi tự chọn: - Cô cho trẻ tự lấy đồ chơi và vào góc chơi theo ý thích. 4. Nêu gương cuối ngày. 5. vệ sinh trả trẻ	- Trẻ đàm thoại cùng cô. - Trẻ lắng nghe - Trẻ đọc thơ. - Tổ nhóm cá nhân đọc - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi. - Trẻ trả lời cô. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi theo ý thích. - Trẻ nêu gương cuối ngày
---	--

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ

* Đánh giá trẻ trong các hoạt động :

* Kế hoạch điều chỉnh- Bổ sung:

* Trao đổi với phụ huynh:

Thứ 6 ngày 19 tháng 9 năm 2025

I. Mục đích

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, tác dụng của cổng trường; Trẻ nhận biết nhóm đồ vật có số lượng 1, 2. Nhận biết số 1, 2, So sánh chiều dài của 2 đối tượng; Biết nêu nên những việc làm tốt, chưa tốt của mình và của bạn.
- Có kỹ năng quan sát và trả lời câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc; Rèn cho trẻ kỹ năng đếm, so sánh 2 nhóm đối tượng, kỹ năng so sánh chiều dài 2 đối tượng; Rèn kỹ năng quan sát và nhận xét các bạn trong lớp.
- Trẻ chơi hứng thú và đoàn kết với bạn; Trẻ hứng thú học tập cùng cô; Có ý thức phấn đấu ở tuần sau

II. Chuẩn bị

- Cổng trường, đồ chơi, sân chơi
- Mỗi trẻ 1 băng giấy màu đỏ, 3 băng giấy màu xanh (Trong đó có 2 băng giấy dài bằng băng giấy màu đỏ, băng giấy còn lại ngắn hơn), 3 sợi dây len (Trong đó có 2 dây dài bằng băng giấy màu đỏ, dây còn lại ngắn hơn. Các thẻ số 1, 2. Tranh có số lượng đồ dùng đồ chơi 1, 2. Số 1, 2. Đồ dùng của cô giống như của trẻ kích thước hợp lí. Một số đồ dùng xung quanh lớp có số lượng 1, 2.
- Bảng bé ngoan, phiếu bé ngoan, sắc xô

III. Cách tiến hành.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<u>1. Chơi, hoạt động ngoài trời:</u> a. HDCMD: Quan sát cổng trường - Cô cho trẻ vừa đi dạo vừa hát bài “Trường chúng cháu là trường mầm non” trò chuyện cùng trẻ. + Hàng ngày ai đưa con đến trường ? + Đến trường các con được làm gì? + Ai nấu cơm cho con ăn? Nấu cơm ở đâu ? - Cô cùng trẻ đến cổng trường. Cô hỏi trẻ: + Đây là khu vực nào? + Trên cổng có gì?(Cô đọc to biển chữ cho trẻ nghe) + Có bao nhiêu lá cờ ? Cờ có màu gì? + Còn có gì nữa? Có mấy cánh cổng? + Cánh cổng làm bằng gì? + Cổng có tác dụng gì? + Chúng ta phải làm gì để giữ gìn cổng? - Giáo dục trẻ giữ gìn và bảo vệ cổng trường, không	-Trẻ hát. - Trẻ trả lời. -Trẻ trả lời.

ngịch phá. b.Trò chơi: Lộn cầu vòng - Cô giới thiệu về trò chơi, luật chơi, cách chơi. - Cho trẻ chơi. Cô bao quát trẻ chơi. - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. c.Chơi tự do: - Cô giới hạn khu vực chơi và bao quát quá trình trẻ chơi. <u>2.Hoạt động học</u> LQVT Ôn số nhận biết số 1,2, so sánh chiều dài Hoạt động 1: Trẻ trò chuyện cùng cô. - Cô cho trẻ chơi trò chơi: Nu na nu nống. - Cô đàm thoại với trẻ về chủ đề. => Cô khái quát lại và giáo dục trẻ. Hoạt động 2: Trọng tâm a. Ôn số lượng 1, 2. - Cho trẻ tìm đồ dùng đồ chơi ở xung quanh lớp có số lượng là 1, 2. - Cô và cả lớp kiểm tra lại. - Cho trẻ vỗ tay theo hiệu lệnh của cô: vỗ tay 2 lần và giơ số 2 tương ứng. => Cô khái quát lại b. Luyện so sánh chiều dài. - Cho trẻ tìm xem trong rổ của mình có những gì? - Cho trẻ tìm 2 băng giấy có màu giống nhau và giơ lên? đó là băng giấy màu gì? - Cho trẻ so sánh 2 băng giấy màu xanh. - Vì sao cháu biết? => Cô khái quát lại. - Cho trẻ so sánh băng giấy màu xanh với băng giấy màu vàng. - Hai băng giấy như thế nào với nhau? - Vì sao? - Tương tự như trẻ cô cho trẻ tìm và so sánh các sợi dây với nhau. - Cho trẻ tìm các nhóm đồ dùng có số lượng là 1 ở xung quanh lớp. - Các đồ dùng này có gì giống nhau? => Cô khái quát lại - Cô giới thiệu chữ số 1 với trẻ, cho trẻ gắn số 1 tương ứng vào các nhóm đồ vật trẻ tìm được.	-Trẻ lắng nghe -Trẻ chơi. -Trẻ chơi. - Trẻ chơi cùng cô. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ tìm đồ chơi có số lượng là 1, 2 ở xung quanh lớp. - Cả lớp kiểm tra lại cùng cô. - Trẻ thực hiện - Có nhiều băng giấy và sợi len ... - Trẻ tìm 2 băng giấy màu xanh - Trẻ so sánh 2 băng giấy màu xanh. - Trẻ trả lời. - Trẻ so sánh băng giấy màu xanh với băng giấy màu vàng. - Không bằng nhau. - Băng giấy vàng ngắn hơn băng giấy xanh. - Trẻ thực hiện. - Điều có số lượng là 1. - Trẻ lắng nghe và thực
---	---

- Cho trẻ làm tương tự như vậy với số 2. * Củng cố: Trò chơi: Ai nhanh nào. - Cách chơi: Một số trẻ cầm dây, 1 sợi dây hoặc 2 sợi dây. Một số trẻ cầm thẻ số 1 hoặc 2. Cho trẻ đi xung quanh lớp khi có hiệu lệnh “tìm bạn” thì các bạn tìm nhau, bạn có số thẻ bao nhiêu tìm bạn có số dây tương ứng. - Luật chơi; Ai chậm chân không tìm được bạn phải nhảy lò cò. - Cô cho trẻ chơi 3 - 4 lần. + Cô quan sát, khuyến khích trẻ chơi. => Cô khái quát, tuyên dương trẻ. Trò chơi: Thi xem ai nổi nhanh. - Cho trẻ chơi nổi nhóm đồ vật với chữ số tương ứng trong tranh. - Trẻ chơi cô quan sát, khuyến khích trẻ. => Cô khái quát, tuyên dương trẻ. HD 3. Kết thúc: Chuyển hoạt động khác. <u>3.Chơi, hoạt động theo ý thích.</u> HD 1: Trò chơi: “Cả pcula bỏ giỏ” - Cô nêu cách chơi, luật chơi - Cho trẻ chơi 2- 3 lần. HD 2: Lao động vệ sinh - Chia trẻ làm 4 nhóm và phân công lao động cho từng nhóm. - Cho trẻ thực hiện nhiệm vụ. HD 3: Chơi tự chọn: Cô bao quát cháu chơi. <u>4. Nêu gương:</u> *Nêu gương cuối ngày *Nêu gương cuối tuần - Cô cho trẻ hát bài “Cả tuần đều ngoan” + Các con vừa hát bài gì? + Chúng mình có biết hôm nay là thứ mấy không? - Cô gợi ý cho trẻ trong tuần được mấy cờ thì được phiếu bé ngoan. - Cô gợi ý cho trẻ tự nhận xét về bản thân và các bạn trong tổ, lớp. - Cô nhận xét – Tặng phiếu bé ngoan cho những trẻ xuất sắc. Động viên và khích lệ trẻ chưa được phiếu bé ngoan cố gắng ở tuần sau. - Cho trẻ nêu cảm nhận của trẻ khi được nhận phiếu bé ngoan	hiện. - Trẻ lắng nghe cô giới thiệu cách chơi và luật chơi. - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ chơi trò chơi thi xem ai nổi nhanh. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi. -Trẻ nghe - Trẻ nghe và thực hiện nhiệm vụ. - Trẻ chơi. - Trẻ hát cùng cô. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời.
--	--

- Cho trẻ liên hoan văn nghệ 2 – 3 bài. 5. Vệ sinh trả trẻ	- Trẻ múa, hát, đọc thơ.
--	--------------------------

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ

* Đánh giá trẻ trong các hoạt động :

* Kế hoạch điều chỉnh- Bổ sung:

* Trao đổi với phụ huynh:

NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM HIỆU

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.vn lúc 08:14 15/09/2025
bởi Nguyễn Thị Xuân Mai (mngiatan Nguyenxuanmai) – Mầm Non Gia Tân